TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LÃNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HS-ST
Ngày: 11-01-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Xuyến;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Nhòng,

Ông Vũ Đình Bảng.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Huyền Trang – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tiên Lãng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Nguyện – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2017/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2017/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 12 năm 2017, đối với bị cáo:

Bùi Trung T (tên gọi khác: T), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1963 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Xóm Đ, thôn M, xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lái xe ôm; trình độ văn hoá: 6/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Trung Q và bà Phạm Thị C (đều đã chết); có vợ là Đào Thị L, sinh năm 1961 và 03 con, con lớn sinh năm 1983, con nhỏ sinh năm 1988; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Bị hại: Bà Trần Thị V, sinh năm 1956, nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, chết ngày 13/9/2017.

Người đại diện của bị hại: Anh Trần Văn C, sinh năm 1984, nghề nghiệp: Lao động tự do; nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng (là con của bị hại), xin vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Ông Trần Văn T, sinh năm 1966, nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng, xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 29/8/2017, Bùi Trung T có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát (BKS) 16L2-5223, dung tích xi lanh 97cm^3 lưu thông trên đường 212 hướng từ xã V đi xã H. Đến 19 giờ cùng ngày, khi đi đến doạn đường thuộc thôn Đ, xã V, xe mô tô do T điều khiển đang đi gần giữa làn đường dành cho xe cơ giới, T phát hiện phía trước xe mô tô cách khoảng 03m có bà Trần Thị V đang đi bộ sang đường theo hướng từ bên phải sang bên trái theo chiều đi xe của T. Do khoảng cách gần, T không kịp giảm tốc độ, xử lý phanh nên đã đâm va vào bà V; hậu quả bà V ngã xuống đường bị thương tích, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa Kiến An đến ngày 13/9/2017 thì tử vong.

Biên bản khám nghiệm tử thi xác định các dấu vết tổn thương trên cơ thể bà V như sau: Vùng chán đỉnh chẩm trái có vết phẫu thuật dài 26cm. Mặt sau ngoài 1/3 giữa cẳng tay trái có vết khâu hình chữ Y kích thước 12 cm x 06 cm.

Bản kết luận giám định pháp y số 194/2017-GĐPY ngày 19/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: "… Nguyên nhân chết của nạn nhân: Chấn thương sọ não không hồi phục".

Hiện trường xảy ra vụ án là đoạn đường 212 thuộc địa phận thôn Đ, xã V, huyện Tiên Lãng; lòng đường rộng 11m, vết cày đứt đoạn dài 4,7m hướng xã V – xã H, điểm đầu vết cày cách mép đường bên phải theo hướng xã V – xã H là 3,7m, cuối vết cày cách mép đường bên phải theo hướng xã V – xã H là 4,2m.

Khám nghiệm xe mô tô BKS 16L2-5223 xác định: Cánh yếm bên phải có vết rách 0,5cm cách mặt đất 84cm, cần gương bên phải bị lực tác động làm tuột khỏi vị trí ban đầu.

Quá trình điều tra, Bùi Trung T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên. T còn thừa nhận, trước khi tai nạn xảy ra, T điều khiển xe mô tô với vận tốc khoảng 50km/h. Nguyên nhân tai nạn là do T điều khiển xe mô tô không làm chủ tốc độ, khi phát hiện bà V đi bộ qua đường đã không kịp xử lý, đâm va vào bà V. Xe mô tô BKS 16L2-5223 là tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của T, do T mua của người khác để làm phương tiện hành nghề lái xe ôm.

Người đại diện của bị hại (anh Trần Văn C) xác nhận đã nhận được khoản tiền 60.000.000 đồng do bị cáo bồi thường, không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm, đồng thời xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người làm chứng Trần Văn T khai, không trực tiếp chứng kiến sự việc nhưng khi tai nạn xảy ra, quan sát thì thấy 01 xe máy nằm đổ ngang trên đường, đầu xe quay hướng xã V, đuôi xe chếch hướng Cầu Đen (thị trấn Tiên Lãng), xe nằm tại phần đường bên phải theo hướng xã V đi Cầu Đen. Bên phải xe mô tô là bị cáo T nằm úp mặt xuống đường, đầu quay hướng Cầu Đen, chân quay hướng xã V. Bà V nằm ngửa trên đường, bên cạnh bị cáo T, đầu quay vào mép đường bên phải theo hướng đi Cầu Đen.

Bản Cáo trạng số 41/CT-VKS ngày 30/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng truy tố Bùi Trung T về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên; người đại diện của bị hại, người làm chứng có đơn xin vắng mặt và không thay đổi lời khai.

Kiểm sát viên trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Căn cứ khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt Bùi Trung T từ 12 đến 18 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường 60.000.000 đồng, người đại diện của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không xem xét, giải quyết. Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số M558357 mang tên Bùi Trung T do Sở Giao thông công chính Hải Phòng cấp ngày 10/7/2003, đã được bàn giao tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra Công an huyện Tiên Lãng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng, Kiểm sát viên thu thập; người tham gia tố tụng cung cấp có trong hồ sơ vụ án đều đảm bảo hợp pháp; được thu thập, cung cấp đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người đại diện của bị hại và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người đại diện của bị hại, người làm chứng đều có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, nhưng quá trình điều tra họ đã có lời khai. Xét thấy, trách nhiệm dân sự của vụ án đã được giải quyết xong, việc vắng mặt của người đại diện của bị hại, người làm chứng không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 291, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt người đại diện của bị hại và người làm chứng.

[2] Về nội dung: Lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của người làm chứng, người đại diện của bị hại; phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, bản kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Sự phù hợp đó thể hiện: Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô tham gia giao thông do không làm chủ tốc độ đã đâm va vào bà Trần Thị V (đang đi bộ qua đường), vi phạm Điều 12 Luật Giao thông đường bộ được hướng dẫn tại khoản 6 Điều 5 Thông tư số 91/2015/TT-BGTVT ngày 31/12/2015 của Bộ Giao thông vận tải, gây hậu quả làm bà V tử vong. Hành vi đó của bị cáo đã phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ", quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến an toàn công cộng, trật tự công cộng; xâm hại đến tính mạng của người khác.

Bị cáo không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999. Trong vụ án này, bị hại có một phần lỗi (đi bộ qua đường nhưng thiếu quan sát, sang đường khi không đảm bảo an toàn, vi phạm khoản 3 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ); người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo còn được hưởng các tình tình tiết giảm nhẹ khác quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Xét thấy, bị cáo phạm tội do vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và nơi cư trú rõ ràng; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, được người đại diện của bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên không cần bắt bị cáo cách ly xã hội mà áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999, xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng bảo đảm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy, bị cáo và người đại diện của bị hại đã thỏa thuận giải quyết xong phần bồi thường thiệt hại (bị cáo đã bồi thường 60.000.000 đồng); người đại diện của bị hại không yêu cầu bồi thường thêm nên không phải giải quyết.

Về vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo 01 xe mô tô BKS 16 L2-M5223 nhãn hiệu Wave màu sơn xanh, 01 đăng ký mô tô, xe máy số 0178105 do Công an Hải Phòng cấp ngày 21/01/2005 và 01 Giấy phép lái xe hạng A1 số M558357 mang tên Bùi Trung T do Sở Giao thông công chính Hải Phòng cấp ngày 10/7/2003. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả bị cáo xe mô tô và đăng ký mô tô, xe máy.

Xét thấy, giấy phép lái xe mang tên Bùi Trung T do Sở Giao thông công chính Hải Phòng cấp cho bị cáo theo đúng quy định của pháp luật; bị cáo phạm tội do lỗi vô ý; tại phiên tòa, bị cáo đề nghị được trả lại; căn cứ Điều 41 của Bộ luật Hình sự năm 1999, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần trả lại bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Trung T phạm tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ".

Phạt: Bùi Trung T 15 (Mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Bùi Trung T cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

2.Vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại Bùi Trung T 01 giấy phép lái xe hạng A1 số M558357 có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng.

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc Bùi Trung T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Tiên Lãng;
- Chi cục THADS huyện Tiên Lãng;
- Bị cáo;
- Người đại diện của bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Xuyến